TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ B** **TỈNH THANH HOÁ** Số: 46/2021/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *B, ngày 04 tháng 6 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ B, TỈNH THANH HÓA

Sau khi nghiên cứu hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án thụ lý số 69/2021/TLST-HNGĐ ngày 20/5/ 2021 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn"* của những người yêu cầu:

1. Anh Nguyễn Văn T , sinh năm: 1984

2. Chị Phạm Thị H , sinh năm: 1990

Cùng địa chỉ: SN 31, dường Bùi Xương T , khu phố 3, phường Phú S, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG HÒA GIẢI THÀNH

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là việc dân sự về yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án, thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND Thị xã B, tỉnh Thanh Hóa.

[2] Nội dung yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án:

- Về hôn nhân: Yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn T và chị Phạm Thị H

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Phạm Thị H có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Huyền T , sinh ngày 01/8/2009 và cháu Nguyễn Xuân D , sinh ngày 07/10/2015. Anh T và chị H thỏa thuận thống nhất giao cháu Trang cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu D cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng; hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

- Về tài sản: Anh T và chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh T nộp lệ phí việc HNGĐ sơ thẩm.

Căn cứ Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35, Điều 36 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19/5/2021;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Phạm Thị H thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Phạm Thị H thống nhất giao con chung Nguyễn Thị Huyền T , sinh ngày 01/8/2009 cho chị Phạm Thị H , giao con chung Nguyễn Xuân D , sinh ngày 07/10/2015 cho anh Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ tuổi thành niên.

Anh T và chị H không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con cái, khi cần thiết, các bên đương sự được quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con chung

- Về tài sản và vay nợ: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Văn T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự. Anh T đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí tại Chi cục Thi hành án dân sự Thị xã B theo biên lai số 0007263 ngày 19/5/2021. Nay chuyển thành lệ phí. Xác định anh T đã nộp đủ lệ phí dân sự.

2. Về chi phí hòa giải tại Tòa án: Anh Nguyễn Văn T và chị Phạm Thị H không phải chịu.

3. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

4. Những người yêu cầu có quyền đề nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định. Trường hợp vì lý do bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan khác mà không thực hiện được quyền đề nghị theo đúng thời hạn thì thời gian đó không tính vào thời hạn đề nghị. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành, đối thoại thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Nơi nhận:
- VKSND TX. B
- Chi cục Thi hành án dân sự TX.B
- UBND xã Quang T (nơi ĐKKH);
- Những người yêu cầu;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Ngọc L